

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 841/2022/HC-PT

Ngày: 10 - 10 - 2022

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Bà Lê Thuý Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 344/2022/TLPT-HC ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 355/2022/HCST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1688/2022/QĐ-PT ngày 29 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

1/. Ông Trần Văn S, sinh năm 1968.

2/. Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1969.

Cư trú tại: đường C, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Phan Minh S, sinh năm 1970.

Cư trú tại: đường Ng, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người bị kiện:

1/. Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Địa chỉ: đường Tr, Phường 14, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Tấn S – Chức vụ: Phó Chủ tịch. Vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Nguyễn Tấn T – Trưởng ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận T. (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện ngày 02/11/2020, bản tự khai và quá trình tố tụng, người khởi kiện ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D có ông Phan Minh S là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vợ chồng ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D là chủ sở hữu hợp pháp của nhà và đất tại số 933 (số cũ 175) đường C, thửa số 15, tờ số 21, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ Giấy chứng nhận sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 9145/97 được Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 13/9/1997, cập nhật biến động ngày 31/12/2008 tại Trung tâm thông tin Tài Nguyên - Môi trường và đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại, nhà và đất nêu trên đều đang được vợ chồng ông S, bà D sử dụng để ở và kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật. Ông S, bà D khởi kiện vụ án hành chính vì những lý do sau:

Thứ nhất, căn cứ Quyết định hành chính số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận T về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T (*sau đây viết tắt là “Quyết định số 542”*) đối với nhà, đất tại số 933 (số cũ 175) đường C, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhà, đất nêu trên thuộc đối tượng bị thu hồi, với diện tích thu hồi là 20,53m².

Vì lý do giữa vợ chồng ông S, bà D và Ủy ban nhân dân quận T vẫn chưa thống nhất được phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thu hồi đất cho nên nếu Quyết định số 542 này được thực hiện sẽ trực tiếp ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông S, bà D.

Thứ hai, căn cứ Quyết định hành chính số 932/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận T về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thu hồi đất thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T trên địa bàn quận T (*sau đây viết tắt là “Quyết định số 932”*) đối với nhà, đất tại số 933 (số cũ 175) đường C, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì vợ chồng ông S, bà D không đồng ý với phương án cũng như số tiền hỗ trợ, bồi thường của Ủy ban nhân dân quận T đề ra đối với việc hỗ trợ, bồi thường nhà, đất tại địa chỉ số 933 nêu trên bởi các lý do sau:

Việc Ủy ban nhân dân quận T ra quyết định thu hồi đất và tài sản trên đất do vợ chồng ông S, bà D là chủ sở hữu hợp pháp mà không thương lượng, lắng

nghe, tiếp thu ý kiến của ông, bà nên Quyết định thu hồi trên của Ủy ban nhân dân quận T mang tính chủ quan, không đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của ông, bà.

Việc xây dựng phương án hỗ trợ, bồi thường của Ủy ban nhân dân quận T không độc lập, khách quan, công bằng vì giá trị quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở được hỗ trợ, bồi thường trong trường hợp này mang tính bắt buộc do Ủy ban nhân dân quận T đơn phương quyết định, không tham khảo giá trị thực tế thị trường thông qua tổ chức thẩm định, định giá độc lập có sự chấp nhận của ông S, bà D.

Thứ ba, nhận thấy Quyết định số 932 nêu trên chưa phù hợp với quy định của pháp luật, ngày 22/7/2020, ông S, bà D đã nộp Đơn khiếu nại Quyết định này đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T để xem xét, giải quyết.

Ngày 02/10/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T đã ban hành Quyết định hành chính số 1420/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D (*sau đây gọi tắt là “Quyết định số 1420”*) để giải quyết khiếu nại trên của ông S, bà D. Quyết định giải quyết khiếu nại này giữ nguyên nội dung của Quyết định số 932.

Nhận thấy các Quyết định nêu trên ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ông S và bà D yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Hủy các Quyết định số 542 và Quyết định số 932 vì lý do giữa Ủy ban nhân dân quận T là cơ quan có thẩm quyền và ông Trần Văn S, bà Trần Thị Ngọc D chưa thống nhất được giá trị hỗ trợ, bồi thường đối với tài sản tại nhà, đất số 933 (số cũ 175) đường C, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hủy Quyết định số 1420 ngày 02/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D.

Lý do yêu cầu hủy các Quyết định hành chính nêu trên: xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số nhà 933 nêu trên do ông S, bà D là chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị Ủy ban nhân dân quận T thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư, hỗ trợ kinh doanh... theo đúng qui định của pháp luật; Đồng thời sau khi các bên thống nhất được việc bồi thường, hỗ trợ nêu trên thì ông S, bà D đồng ý thỏa thuận việc bàn giao mặt bằng trước thời điểm khởi công công trình tuyến Metro đường sắt.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T và Ủy ban nhân dân quận T do ông Trương Tấn S là người đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị vắng mặt. Tại Văn bản số 1996/VBND-PC ngày 14/10/2021 ông Trương Tấn S trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D:

1/. Căn cứ pháp lý để thực hiện dự án :

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số

44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010; Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2013 và Quyết định số 4880/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về bồi thường, hỗ trợ định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định 22/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bảng giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2024;

Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 27 tháng 03 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ của dự án tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T, trên địa bàn quận T;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-STNMT-BTTĐC ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-STC-BVG ngày 23 tháng 01 năm 2017 của

Sở Tài chính về duyệt điều chỉnh dự án bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư để xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 02 tuyến B - T trên địa bàn quận T; Quyết định số 989/QĐ-STCBVG ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Sở Tài chính về duyệt điều chỉnh dự án bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 02 tuyến B - T trên địa bàn quận T;

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận về việc phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

2/. Về thu hồi đất:

Dự án Bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T là dự án Công trình phục vụ giao thông công cộng nhằm phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 62 Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013 quy định: “*Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng*”.

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010; Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2013 và Quyết định số 4880/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T;

Từ những cơ sở pháp lý trên, Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T và Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020.

3/. Về bồi thường, hỗ trợ:

Về nguồn gốc, pháp lý và cơ sở để tính bồi thường, hỗ trợ đối với căn nhà số 933 (số cũ 175) C, Phường 7, quận T:

Nhà, đất số 933 (số cũ 175) đường C, Phường 7, quận T trước đây ông Phạm Tuyên H và bà Lưu Lý H sử dụng theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 9145/97 ngày 13/9/1997 do Ủy ban nhân dân Thành phố cấp với diện tích đất được công nhận: 79,44m² (nhà có nguồn gốc mua nhà Nhà nước theo Nghị định 61/CP). Ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D nhận chuyển nhượng theo Hợp đồng số 047199/HĐ-MBN ngày 23/12/2008 (đã cập nhật biến động ngày 31/12/2008 tại Trung tâm thông tin Tài nguyên - Môi trường và đăng ký đất đai Thành phố).

Nhà, đất số 933 (số cũ 175) đường C, Phường 7, quận T có một phần diện tích (49,34m²) bị ảnh hưởng bởi dự án Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T, Ủy ban nhân dân quận T, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án căn cứ các quy định pháp luật để tính bồi thường, hỗ trợ phần nhà đất bị ảnh hưởng dự án.

Áp dụng Điều 75 Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013.

Căn cứ Quyết định 22/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bảng giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2024;

Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 27 tháng 03 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ của dự án tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T, trên địa bàn quận T;

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 25 tháng 05 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận T về việc phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 02 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B- T trên địa bàn quận T.

Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận về việc phê duyệt chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

Từ những căn cứ trên Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định 932/QĐ-UBND phê duyệt Phương án số 262/PA-HĐBT ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng Bồi thường dự án về bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với căn nhà số 933 C, Phường 7, quận T do ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D là chủ sử dụng, để thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 02 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T trên địa bàn quận T với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 9.111.291.593 đồng (nhà, đất đã được tính bồi thường 100% đơn giá theo quy định).

4/. Về giải quyết khiếu nại:

Căn cứ Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đã giải quyết khiếu nại và ban hành Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D, là đúng quy định của Luật.

Từ những trình tự pháp lý thực hiện nêu trên, việc ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định:

- Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

- Quyết định 932/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

- Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D.

Là không có cơ sở. Ủy ban nhân dân quận T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T đề nghị giữ nguyên các quyết định nêu trên.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 355/2022/HC-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật khiếu nại;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D, gồm:

Yêu cầu hủy Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

Yêu cầu hủy Quyết định 932/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

Yêu cầu hủy Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 29/3/2022, ông Trần Văn S, bà Trần Thị Ngọc D có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện và sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông S, bà D. Yêu cầu Ủy ban nhân dân quận T thực hiện việc áp giá bồi thường cho hộ gia đình ông S theo Quyết định số 28 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện phát biểu:

Việc yêu cầu áp dụng Quyết định số 28 là không phù hợp vì Quyết định này phục vụ cho công tác bồi thường năm 2022 còn việc thu hồi đất của hộ ông S là đã thực hiện năm 2020. Ngoài ra, việc ông S bà D tự thuê đơn vị định giá để định giá nhà đất của mình từ đó yêu cầu bồi thường theo giá này là không đúng pháp luật.

Ủy ban nhân dân quận T đã thực hiện việc bồi thường cho hộ gia đình ông S, bà D đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho hộ ông S nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông S, bà D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng các quy định của luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Ủy ban nhân dân quận T đã thực hiện việc thu hồi đất và áp giá bồi thường để tính bồi thường về đất, tài sản trên đất cho hộ gia đình ông S, bà D đúng quy định pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông S, bà D là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Văn S, bà Trần Thị Ngọc D đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định; đã nộp tiền tạm ứng án phí

hành chính phúc thẩm nên kháng cáo của người khởi kiện là hợp lệ, được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, về thời hiệu khởi kiện, về thẩm quyền xét xử, xác định tư cách các đương sự trong vụ án như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng quy định Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[3.1] Nhà, đất số 933 (số cũ 175) đường C, Phường 7, quận T trước đây ông Phạm Tuyên H và bà Lưu Lý H sử dụng theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 9145/97 ngày 13/9/1997 do Ủy ban nhân dân Thành phố cấp với diện tích đất được công nhận 79,44m² (nhà có nguồn gốc mua nhà Nhà nước theo Nghị định 61/CP). Ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D nhận chuyển nhượng theo Hợp đồng số 047199/HĐ-MBN ngày 23/12/2008 (đã cập nhật biến động ngày 31/12/2008 tại Trung tâm thông tin Tài nguyên - Môi trường và đăng ký đất đai Thành phố). Nhà, đất nêu trên của ông S, bà D có một phần diện tích (49,34m²) bị ảnh hưởng bởi dự án Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T. Do đó, Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T và Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 về sửa đổi bổ sung Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 thu hồi 49,34m² của ông S, bà D là đúng quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013:

“Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây:

3. Thực hiện các dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất bao gồm:

a) ...

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải; ”.

[3.2] Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 542/QĐ-UBND đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 69 của Luật đất đai năm 2013 gồm: ban hành Thông báo thu hồi đất số 309/TB-UBND ngày 25/4/2016; lập Biên bản kiểm đếm ghi nhận hiện trạng nhà đất, tài sản khác bị thiệt hại thuộc phạm vi thu hồi đất ngày 28/6/2016; lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

[3.3] Căn cứ vào nguồn gốc nhà đất như nêu trên thì phần nhà, đất của ông S, bà D bị thu hồi 49,34m² đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 74, 75 Luật đất đai năm 2013.

[3.4] Về giá đất để tính bồi thường: Theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn

2020-2024 thì vị trí nhà, đất của ông S và bà D có đơn giá 30.800.000đ/m² và căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá số 1800915/CT-TV của Công ty cổ phần định giá và đầu tư bất động sản TV thực hiện vào tháng 02/2020 thì vị trí nhà đất của ông S và bà D có hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ là 5,545. Ngày 27/3/2020, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1078/QĐ-UBND về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ của dự án tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - T trên địa bàn quận T. Theo đó, vị trí nhà đất của ông S và bà D có hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ cho phù hợp với giá thị trường là 5,545. Như vậy, giá đất để tính bồi thường cho ông S, bà D là 170.000.000/m², đúng quy định tại Khoản 3 và khoản 4 Điều 114 của Luật Đất đai năm 2013, sát với giá thị trường.

[3.5] Về bồi thường công trình xây dựng: Căn cứ Quyết định số 44/BXD ngày 14/01/2020 của Bộ Xây dựng về công bố suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng bộ phận tổng hợp công trình năm 2018 và căn cứ Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bảng giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 3761/SXD-KTXD ngày 13/4/2020 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh, quy đổi về thời điểm tính toán đối với Bảng giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thì chỉ số điều chỉnh, quy đổi giá xây dựng công trình để tính bồi thường cho ông S và bà D là 104,18% là đảm bảo được quyền lợi ông S, bà D.

[4] Với những căn cứ nêu trên, Ủy ban nhân dân quận T ban hành Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T và Quyết định 932/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T là đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông S, bà D là có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo uỷ quyền của ông S, bà D không cung cấp được chứng cứ nào mới có thể làm thay đổi được quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của ông S, bà D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông S, bà D phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm đề nghị bác kháng cáo của ông S, bà D và giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng Hành chính.

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Luật khiếu nại; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn S, bà Trần Thị Ngọc D.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 355/2022/HC-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1/. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D, gồm:

Yêu cầu hủy Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

Yêu cầu hủy Quyết định 932/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2, tuyến B - T, trên địa bàn quận T.

Yêu cầu hủy Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn S và bà Trần Thị Ngọc D.

2/. Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn S, bà Trần Thị Ngọc D phải nộp 300.000 đồng án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0093057 ngày 20/11/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3/. Về án phí phúc thẩm: Ông Trần Văn S, bà Trần Thị Ngọc D mỗi người phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông S, bà D đã nộp mỗi người 300.000 đồng theo các biên lai thu tiền số 0002025, 0002027 cùng ngày 22/4/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh vào phần án phí phải chịu.

4/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thúy Cầu

Trần Xuân Minh

Hoàng Minh Thịnh

